

**ĐỀ ÁN
XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG
VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG ĐẾN NĂM 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

*(Kèm theo Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết của Đề án

Giáo dục quốc phòng và an ninh có vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; trực tiếp góp phần củng cố xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. GDQP&AN là một bộ phận của nền giáo dục quốc dân, việc phổ cập và tăng cường QPAN là nhiệm vụ chung của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội. Việc triển khai GDQP&AN một cách toàn diện ở các cấp, các ngành là bước cụ thể hóa quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng trong Chiến lược bảo vệ Tổ quốc và xây dựng XHCN ở Việt Nam.

Kế thừa và phát triển từ các trường cao đẳng trước đây, Trường Đại học Phạm Văn Đồng đã trải qua chặng đường gần 49 năm xây dựng và phát triển. Những thành tựu đạt được là nhờ sự chỉ đạo, hỗ trợ, giúp đỡ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sự chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; sự hợp tác, giúp đỡ tận tình của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong và ngoài tỉnh, cùng với sự đóng góp về nhiều mặt của các thế hệ nhà giáo, cán bộ, viên chức, sinh viên và các bậc phụ huynh. Ngay từ những năm thành lập Trường Đại học Phạm Văn Đồng, trải qua 18 năm, với sự quyết tâm của lãnh đạo nhà trường, sự nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ, viên chức, giảng viên và sinh viên, Trường Đại học Phạm Văn Đồng không chỉ định hình là một cơ sở đào tạo đại học đa ngành, trọng điểm của tỉnh Quảng Ngãi, khu vực miền Trung mà còn khẳng định được uy tín và thương hiệu, tạo được sự chuyển biến cơ bản về quy mô, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của địa phương và nhu cầu học tập của Nhân dân.

Với những thành tựu và đóng góp trong 18 năm qua, nhà trường đã hai lần được Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 2012 và năm 2017), cùng nhiều Cờ thi đua, Bằng khen của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Quảng Ngãi và nhiều phần thưởng cao quý khác. Tháng 10/2017, Chủ tịch Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào tặng Huân chương Hữu nghị vì có nhiều đóng góp cho quá trình hợp tác đào tạo lưu học sinh Lào.

Thực hiện khoản 8 Điều 2 Quyết định số 1573/QĐ-TTg ngày 05/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch hệ thống trung tâm GDQP&AN thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, để có cơ sở quy hoạch, xây dựng phát triển trung tâm GDQP&AN hoạt động chính quy, từng bước chuyên nghiệp đáp ứng được mục tiêu đào tạo “Bảo vệ Tổ quốc từ sớm từ xa”. Việc lập đề án phát triển trung tâm GDQP&AN là cần thiết nhằm cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng pháp luật của Nhà nước về GDQP&AN, chiến lược phát triển của Trường Đại học Phạm Văn Đồng và xây dựng lộ trình phát triển thích hợp để đáp ứng yêu cầu của Nhà nước, Chính phủ đề ra đối với Trung tâm.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật GDQP&AN số 30/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội;
- Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 07/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Phạm Văn Đồng;
- Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật GDQP&AN;
- Nghị định số 139/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật GDQP&AN;
- Quyết định số 1573/QĐ-TTg ngày 05/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch hệ thống trung tâm GDQP&AN thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 26/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Quyết định số 10/2025/QĐ-TTg ngày 19/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh;
- Quyết định số 1266/QĐ-BGDĐT ngày 09/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Phạm Văn Đồng;
- Công văn số 08/DQ-GDQP ngày 03/01/2024 của Bộ Tổng tham mưu Bộ Quốc phòng về việc triển khai thực hiện Quy hoạch trung tâm GDQP&AN thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2045;
- Công văn số 1099/DQ-GDQP ngày 23/9/2024 của Cục Dân quân Tự vệ Bộ Tổng tham mưu Bộ Quốc phòng về việc thực hiện quy hoạch hệ thống trung tâm GDQP&AN thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Công văn số 6551/UBND-KGVX ngày 04/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thống nhất chủ trương sử dụng toàn bộ đất và cơ sở vật chất tại địa chỉ số 986, đường Quang Trung, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi để thành lập Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc Trường Đại học Phạm Văn Đồng;

- Kết luận số 32-KL/ĐU-ĐHPVĐ ngày 01/10/2024 của Đảng ủy Trường Đại học Phạm Văn Đồng về chủ trương sử dụng toàn bộ đất và cơ sở vật chất tại địa chỉ 986, đường Quang Trung, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi để thành lập trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc Trường Đại học Phạm Văn Đồng;

- Nghị quyết số 12/NQ-ĐHPVĐ-HĐT ngày 08/10/2024 của Hội đồng trường về việc đồng ý chủ trương sử dụng toàn bộ đất và cơ sở vật chất tại địa chỉ 986, đường Quang Trung, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi để thành lập trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc Trường Đại học Phạm Văn Đồng;

- Nghị quyết số 13/NQ-ĐHPVĐ-HĐT ngày 16/10/2024 của Hội đồng trường về việc phê duyệt bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn và đồng ý chủ trương về các nội dung liên quan đến việc quy hoạch trung tâm GDQP&AN Trường Đại học Phạm Văn Đồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Công văn số 1686/UBND-NC ngày 28/3/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Công văn số 2957/UBND-KGVX ngày 20/5/2025 của UBND tỉnh về việc tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 1266/QĐ-BGDĐT ngày 09/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Phạm Văn Đồng;

- Công văn số 26/DQ-CQTT ngày 28/5/2025 của Cơ quan Thường trực của Hội đồng Giáo dục quốc phòng an ninh Trung ương về việc thực hiện Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 26/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Công văn số 3227/UBND-KGVX ngày 30/5/2025 của UBND tỉnh về việc giải quyết nội dung đề nghị của Trường Đại học Phạm Văn Đồng;

- Biên bản cuộc họp ngày 17/4/2025 giữa Trường Đại học Phạm Văn Đồng và các Sở ban ngành liên quan;

- Công văn số 75-CV/ĐU-ĐHPVĐ ngày 02/6/2025 của Đảng ủy Trường Đại học Phạm Văn Đồng về việc thống nhất nội dung Đề án xây dựng, phát triển Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Phạm Văn Đồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết số 14/NQ-ĐHPVĐ-HĐT ngày 06/6/2025 của Hội đồng trường về việc thống nhất nội dung dự thảo Đề án xây dựng, phát triển Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Phạm Văn Đồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Bản vẽ sơ đồ vị trí quy hoạch, mối liên hệ vùng và mặt bằng tổng thể hiện trạng các hạng mục công trình trung tâm GDQP&AN thuộc Trường Đại học Phạm Văn Đồng;

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất xây dựng trung tâm GDQP&AN thuộc Trường Đại học Phạm Văn Đồng (*cơ sở số 986 Quang Trung, phường Cẩm*

Thành, tỉnh Quảng Ngãi).

II. THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ CỦA TRUNG TÂM

1. Tên gọi, vị trí pháp lý

Tên Trung tâm: Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

Địa chỉ: Số 986, đường Quang Trung, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

Trung tâm GDQP&QN Trường Đại học Phạm Văn Đồng được thành lập theo Quyết định số 1266/QĐ-BGDĐT ngày 09/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Phạm Văn Đồng. Dự kiến sẽ chính thức đi vào hoạt động bắt đầu từ năm học 2025-2026.

Trung tâm là cơ sở giáo dục đào tạo môn học GDQP&AN theo quy định của pháp luật có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu riêng.

Trung tâm chịu sự quản lý toàn diện, trực tiếp của Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

2. Chức năng

Trung tâm có chức năng tổ chức đào tạo môn học GDQP&AN, kỹ năng quân sự cho các đối tượng theo quy định của pháp luật và cấp chứng chỉ GDQP&AN cho sinh viên đại học, cao đẳng; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo phân cấp.

Làm đầu mối tổ chức các hoạt động thể thao, thi đấu thể thao và hội thao quốc phòng trong và ngoài trường theo quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Trường Đại học Phạm Văn Đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

Tham mưu cho lãnh đạo Trường công tác quốc phòng, quân sự theo quy định của cơ quan Quân sự địa phương.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm

Nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm thực hiện theo quy định tại Quyết định số 10/2025/QĐ-TTg ngày 19/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh, cụ thể:

- Tổ chức và đào tạo môn học GDQP&AN, quản lý, rèn luyện sinh viên học tập, ăn, ở, sinh hoạt tập trung tại trung tâm theo nếp sống Quân đội, môi trường Quân đội; phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, truyền thống lịch sử của dân tộc, lòng tự tôn dân tộc, ý thức sống và làm việc theo pháp luật, bồi dưỡng kỹ năng nếp sống quân sự trong môi trường Quân đội cho học sinh, sinh viên.

- Chủ trì, phối hợp với các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học, cơ quan, tổ chức liên quan (*sau đây viết tắt là đơn vị liên kết*) được giao liên kết theo quyết

định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, xây dựng, triển khai kế hoạch liên kết thực hiện môn học GDQP&AN, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh.

- Thực hiện NCKH, tham gia biên soạn giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu về GDQP&AN.

- Tổ chức, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý; tổ chức hội thi, hội thao GDQP&AN.

- Bảo đảm chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý, viên chức, giảng viên, báo cáo viên, nhân viên, sinh viên, đối tượng BDKTQP&AN và người lao động của trung tâm.

- Ban hành nội quy, quy chế hoạt động của trung tâm.

- Thông báo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên, đối tượng BDKTQP&AN với đơn vị liên kết, và tổ chức liên quan; cấp chứng chỉ GDQP&AN cho sinh viên, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình BDKTQP&AN cho đối tượng bồi dưỡng tại trung tâm.

- Thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết, khen thưởng và xử lý vi phạm theo thẩm quyền và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, của Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

4. Cơ cấu tổ chức bộ máy, nhân sự

4.1. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm, gồm:

(1). Ban Giám đốc: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

- Giám đốc Trung tâm do Hiệu trưởng kiêm nhiệm.

- Phó Giám đốc Trung tâm do Hiệu trưởng quyết định bổ nhiệm, trong đó:

- + Phó Giám đốc Thường trực Trung tâm: Cán bộ, viên chức của trường đảm nhiệm.

- + Phó Giám đốc đào tạo của Trung tâm: Sĩ quan biệt phái đảm nhiệm.

(2). Cơ quan của Trung tâm:

a. Tổ chức 03 phòng do Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập:

- Phòng Đào tạo - Quản lý sinh viên, Trưởng phòng do sĩ quan quân đội biệt phái đảm nhiệm.

- Phòng Tài chính - Hậu cần - Kỹ thuật, Trưởng phòng do cán bộ viên chức của trường đảm nhiệm.

- Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng do cán bộ viên chức của trường đảm nhiệm.

b. Tổ chức 02 khoa do Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập:

- Khoa Chính trị: Trưởng khoa do sĩ quan biệt phái đảm nhiệm. Trong đó, Khoa Chính trị tổ chức 02 bộ môn:

- + Bộ môn Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- + Bộ môn Công tác quốc phòng và an ninh.

- Khoa Quân sự: Trưởng khoa do sĩ quan biệt phái đảm nhiệm. Trong đó, Khoa quân sự tổ chức 03 bộ môn:

- + Bộ môn Quân sự chung.
- + Bộ môn Kỹ thuật chiến đấu bộ binh.
- + Bộ môn Chiến thuật (*chủ nhiệm bộ môn do sĩ quan quân đội biệt phái đảm nhiệm*).

(3). Tổ chức đơn vị, cán bộ quản lý sinh viên do Giám đốc trung tâm quyết định:

- a. Tổ chức đơn vị quản lý sinh viên:
 - Đại đội không quá 120 người, tổ chức thành các trung đội;
 - Trung đội không quá 40 người, tổ chức thành các tiểu đội;
 - Tiểu đội không quá 12 người.
- b. Cán bộ quản lý:
 - Đại đội trưởng, Phó Đại đội trưởng do 2 cán bộ cơ hữu của Trung tâm kiêm nhiệm;
 - Trung đội trưởng, Tiểu đội trưởng do sinh viên đang học tập theo từng khóa kiêm nhiệm do Giám đốc trung tâm quyết định bổ nhiệm.

(4). Các tổ chức đoàn thể, hội đồng khoa học và đào tạo, hội đồng thi đua khen thưởng trong trung tâm hoạt động theo quy định của pháp luật và điều lệ của các đoàn thể, nội quy, quy chế hoạt động của trung tâm.

4.2. Nhân sự

Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy GDQP&AN gồm 25 người, trong đó có 08 giảng viên cơ hữu của Trường, 07 cán bộ sĩ quan quân đội biệt phái và 10 cán bộ, giảng viên mời giảng dạy lâu dài (*giảng viên cơ hữu của trường hiện có 04 giảng viên đã tốt nghiệp đại học GDQP&AN, 01 giảng viên đang đi đào tạo và 02 giảng viên tốt nghiệp đại học chuyên ngành GDTC-QPAN, 01 giảng viên có Chứng chỉ giảng dạy GDQP&AN, 100% giảng viên đều có trình độ thạc sĩ và có chứng chỉ giảng dạy đại học*).

Đối với 07 cán bộ sĩ quan quân đội biệt phái, nhà trường đề xuất UBND tỉnh Quảng Ngãi có văn bản gửi Bộ Quốc phòng xem xét cử sĩ quan biệt phái để tham gia công tác quản lý và giảng dạy GDQP&AN cho sinh viên (*UBND tỉnh có Công văn số 2481/UBND-NC ngày 16/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất cấp có thẩm quyền xin sĩ quan biệt phái cho trung tâm GDQP&AN Trường Đại học Phạm Văn Đồng và hỗ trợ Trung tâm trong quá trình hoạt động*).

Hiện nay, để nâng cao và chuẩn hóa trình độ đội ngũ giảng viên, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy, nhà trường có chủ trương khuyến khích giảng viên chủ động tham gia lớp đào tạo cử nhân GDQP&AN, thạc sĩ chuyên ngành gần, ngành tương ứng và các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức GDQP&AN.

Trước mắt, nhà trường áp dụng quy định của Luật Giáo dục Quốc phòng và An ninh. Trong thời gian đến, ngoài việc tuyển dụng giảng viên, nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đạt chuẩn theo quy định.

- Trung tâm đi vào hoạt động, Trường Đại học Phạm Văn Đồng thực hiện việc bố trí viên chức làm việc tại các phòng theo quy định tại Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 01/10/2020 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan, cụ thể: Nhà trường sẽ điều động viên chức hiện có của Trường về các phòng của Trung tâm GDQP&AN để đáp ứng ngay nhiệm vụ; trong thời gian thực hiện công tác tuyển dụng viên chức, nhà trường sẽ ký hợp đồng chuyên môn một số vị trí theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp.

(1). Danh sách cán bộ quản lý (dự kiến)

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn GDQP&AN	Ghi chú
1	Trần Đình Thám	Hiệu trưởng Giám đốc TT	Chứng nhận Bồi dưỡng Kiến thức QP&AN, đối tượng 2	Tiến sĩ
2	Dương Lê Bình	Phó Giám đốc TT (Nội chính)	Đại học GDQP&AN	Thạc sĩ
3	Sĩ quan biệt phái	Phó Giám đốc TT (đào tạo)		
4	Nguyễn Ngọc Chung	Trưởng phòng Tài chính - Hậu cần - Kỹ thuật	Đại học GDQP&AN	Thạc sĩ
5	Nguyễn Văn Trương	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính	Đại học GDQP&AN	Thạc sĩ
6	Sĩ quan biệt phái	Trưởng phòng Đào tạo - Quản lý sinh viên		
7	Sĩ quan biệt phái	Trưởng khoa Chính trị		
8	Sĩ quan biệt phái	Trưởng khoa Quân sự		

(2). Danh sách giảng viên cơ hữu Giáo dục quốc phòng và an ninh

TT	Họ và Tên	Trình độ chuyên môn GDQP&AN	Ghi chú
1	Dương Lê Bình	Đại học GDQP&AN	Thạc sĩ Giáo dục học
2	Nguyễn Văn Trương	Đại học GDQP&AN	Thạc sĩ Giáo dục học
3	Nguyễn Văn Hiến	Đại học GDQP&AN	Thạc sĩ Giáo dục học
4	Nguyễn Ngọc Chung	Đại học GDQP&AN	Thạc sĩ Giáo dục học
5	Nguyễn Ngọc Cang	Đại học GDQP&AN	Thạc sĩ Giáo dục học
6	Nguyễn Hoàng Duy	Đại học GDTC - GDQP&AN	Thạc sĩ Giáo dục học
7	Trần Thị Thúy Quỳnh	Đại học GDTC - GDQP&AN	Thạc sĩ Giáo dục học
8	Nguyễn Xuân Thương	Chứng chỉ giảng dạy GDQP&AN	Thạc sĩ Giáo dục học

(3). Danh sách sĩ quan quân đội biệt phái

Sĩ quan quân đội biệt phái gồm có 07 người, nhà trường đề xuất UBND tỉnh Quảng Ngãi có văn bản gửi Bộ Quốc phòng xem xét cử sĩ quan biệt phái để tham gia công tác quản lý và giảng dạy GDQP&AN cho sinh viên.

(4). Danh sách giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy và quản lý sinh viên

TT	Họ và Tên	Trình độ chuyên môn GDQP&AN	Ghi chú
1	Bùi Văn Minh	Thượng tá	Sĩ quan quân đội nghỉ hưu

		(Nguyên Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Trà Bồng)	
2	Nguyễn Tấn Hương	Trung tá (Nguyên Chủ nhiệm Hậu cần-kỹ thuật Ban CHQS Lý Sơn)	Sĩ quan quân đội nghỉ hưu
3	Phạm Quang Chính	Thượng tá (Nguyên Chủ nhiệm Pháo binh Bộ CHQS tỉnh Quảng Ngãi)	Sĩ quan quân đội nghỉ hưu
4	Cao Chúc	Thượng tá (Nguyên Trợ lý Phòng không Ban CHQS huyện Bình Sơn)	Sĩ quan quân đội nghỉ hưu
5	Châu Thanh Hải	Thượng tá (Nguyên Trợ lý Quân báo trình sát Bộ CHQS tỉnh Quảng Ngãi)	Sĩ quan quân đội nghỉ hưu
6	Đặng Ngọc Thạch	Trung tá (Nguyên Trợ lý binh chủng Ban CHQS TP Quảng Ngãi)	Sĩ quan quân đội nghỉ hưu
7	Nguyễn Đức Đại	Thượng tá Nguyên Trợ lý chính trị Ban CHQS huyện Sơn Tịnh)	Sĩ quan quân đội nghỉ hưu
8	Đỗ Thanh Bình	Trung tá (Nguyên Trợ lý chính trị Ban CHQS huyện Minh Long)	Sĩ quan quân đội nghỉ hưu
9	Bùi Xuân Trường	Thiếu tá	Hợp đồng thỉnh giảng

10	Trần Thanh Hưng	Thiếu tá	Hợp đồng thỉnh giảng
----	-----------------	----------	----------------------

5. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học của Trung tâm

Nhà trường sử dụng Cơ sở 2 (*địa chỉ: số 986, đường Quang Trung, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi*), với diện tích đất 50.533,3m² làm nơi xây dựng Trung tâm GDQP&AN (đã có Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; bản vẽ sơ đồ vị trí quy hoạch, mối liên hệ vùng và mặt bằng tổng thể hiện trạng các hạng mục công trình và đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi thống nhất chủ trương sử dụng toàn bộ đất và cơ sở vật chất tại địa chỉ số 986, đường Quang Trung, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi để thành lập Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc Trường Đại học Phạm Văn Đồng như đề xuất của Trường Đại học Phạm Văn Đồng và ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính (*Công văn số 6551/UBND-KGVX ngày 04/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi*); theo đó, UBND tỉnh sẽ tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đối với Cơ sở 1 (*địa chỉ: số 509 đường Phan Đình Phùng, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi*) sau khi Trung tâm GDQP&AN đi vào hoạt động để đảm bảo điều kiện dạy - học và hoạt động của Trường Đại học Phạm Văn Đồng, đáp ứng chuẩn của cơ sở giáo dục đại học.

Cơ sở vật chất của Trung tâm bao gồm:

5.1. Khu học tập và phục vụ học tập

- Khu hành chính (Hiệu bộ): Dãy nhà 4 tầng gồm 30 phòng làm việc.
- Giảng đường:
 - + Phòng thực hành bắn súng MBT03: 01 phòng;
 - + Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ: 02 phòng;
 - + Phòng học lý thuyết chung 50-200 chỗ/phòng: 98 phòng.
- Nhà KLF (học liệu): 01 (Sinh viên đọc sách nghiên cứu tài liệu, tự học);
- Phòng học máy tính: 02 phòng;
- Kho chuyên dụng để chứa đựng trang thiết bị, vũ khí,... dùng để giảng dạy GDQP-AN.

5.2. Khu sinh hoạt

a. Ký túc xá

- Ký túc xá: Cơ sở ký túc xá gồm 2 dãy nhà 04 tầng, có 96 phòng ở (08 SV/1 phòng) bố trí nhà vệ sinh khép kín, phục vụ cho gần 800 sinh viên ở nội trú tham gia học tập.

b. Nhà ăn (Khu 986 Quang Trung chưa có nhà ăn sinh viên)

- Nhà ăn (căng tin) nằm trên tuyến đường Huỳnh Thúc Kháng sẽ phục vụ cho sinh viên trong giai đoạn đầu khi chưa xây dựng nhà ăn trong khuôn viên Trung tâm.

c. Các công trình phụ trợ

- Nhà nghỉ của giảng viên;
- 01 nhà Đa chức năng (Sinh viên tập luyện TDTT, rèn luyện sức khỏe);
- Ngoài ra còn có khu liên hợp TDTT để sinh viên rèn luyện sức khỏe.

5.3. Thao trường huấn luyện

- + Sân tập chiến thuật: 01;
- + Khu ném lựu đạn: 01;
- + Khu tập ngắm bắn;
- + Sân tập điều lệnh;

5.4. Trang thiết bị dạy học

T T	Tên vật chất, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	Vật chất, trang thiết bị			
1	Giáo trình GDQP&AN đại học, cao đẳng Tập 1, 2	Quyển	600	
2	Súng AK hoàn cải	Khẩu	80	
3	Súng AK cắt bỏ	Khẩu	18	
4	Súng CKC cắt bỏ	Khẩu	05	
5	Súng B41 cắt bỏ	Khẩu	07	
6	Súng B40 cắt bỏ	Khẩu	04	
7	Súng trung liên cắt bỏ	Khẩu	05	
8	Súng tiểu liên AK nhựa composite	Khẩu	6	
9	Đạn B41	Quả	3	
10	Mìn K58	Quả	3	
11	Mìn K59	Quả	3	
12	Mìn 652A	Quả	3	

T T	Tên vật chất, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
13	Mô hình mìn luyện tập K58, K69, 652A	Bộ	38	01 bộ gồm 03 quả
14	Máy bắn tập MBT 03 + bia	Bộ	9	01 bộ gồm 02 khẩu
15	Chân bia tập ngấm máy MT 03	Cái	2	
16	Mặt bia tập ngấm súng MBT03	Bộ	3	
17	Lựu đạn luyện tập LĐ01	Quả	200	
18	Lựu đạn cắt vỏ phi 1 composite	Quả	10	
19	Đạn nổ mã tử, đạn giáo luyện AK	Viên	10	
20	Lựu đạn huấn luyện phi 1	Quả	19	
21	Thiết bị tạo giả 7 âm thanh	Bộ	2	
22	Vũ khí tự tạo	Bộ	3	
23	Lựu đạn dài	Quả	10	
24	Bia số 4, 7, 8	Bộ	9	01 bộ gồm 03 bia
25	Bia số 4 tập ngấm chum, ngấm trúng	cái	22	
26	Giá đặt bia đa năng	Chiếc	2	
27	Thùng gỗ đựng súng và dụng cụ huấn luyện	Cái	8	
28	Tủ đựng súng và dụng cụ thiết bị	Chiếc	9	

T T	Tên vật chất, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
29	Thùng gỗ đựng lựu đạn, thiết bị	Cái	2	
30	Thuốc chỉ huy	Chiếc	2	
31	Thuốc 3 cạnh	Chiếc	2	
32	Bao đạn, túi đựng lựu đạn	Chiếc	4	
33	Kính kiểm tra ngắm	Chiếc	7	
34	Đồng tiền di động	Chiếc	40	
35	Thuốc kiểm tra ngắm trúng, chum	Chiếc	20	
36	Hộp dụng cụ huấn luyện KTCĐBB	Bộ	2	
37	Dụng cụ băng bó cứu thương	Bộ	4	
38	Giá súng	Bộ	2	
39	Cờ huấn luyện chiến thuật	Cái	10	
40	Bộ tranh vũ khí bộ binh (AK, CKC, RPD, B40, B41)	Bộ	5	Một bộ gồm 02 tờ
41	Tranh kỹ thuật bắn súng ngắn TL AK	Bộ	2	Một bộ gồm 02 tờ
42	Tranh cấu tạo và động tác sử dụng lựu đạn	tranh	4	Một bộ gồm 02 tờ
43	Tranh Mô hình đường đạn trong không khí	Bộ	4	

T T	Tên vật chất, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
44	Sơ đồ Tổ chức quân đội và Công an	Bộ	2	Một bộ gồm 02 tờ
45	Bản đồ địa hình quân sự, ký hiệu	Tranh	3	
II	Trang phục cho sinh viên			
1	Trang phục (dùng chung hai mùa)	Bộ	1.500	
2	Mũ mềm	Cái	700	
3	Giày vải	Đôi	700	
4	Dây lưng	Cái	500	

6. Bối cảnh

6.1. Bối cảnh chung

Hiện nay thế giới đang bắt đầu bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cuộc cách mạng sản xuất mới gắn liền với những đột phá về công nghệ, liên quan đến kết nối Internet, điện toán đám mây, in 3D, công nghệ cảm biến, thực tế ảo,... Cuộc cách mạng sản xuất mới này được dự đoán sẽ tác động mạnh mẽ đến mọi quốc gia, chính phủ, doanh nghiệp và người dân khắp toàn cầu, cũng như làm thay đổi căn bản môi trường sống, làm việc và sản xuất của chúng ta. Bản chất của cách mạng công nghiệp lần thứ tư là dựa trên nền tảng công nghệ số và tích hợp tất cả các công nghệ thông minh để tối ưu hóa quy trình, phương thức sản xuất. Kỷ nguyên mới của đầu tư, năng suất và mức sống gia tăng tất cả là nhờ vào sự sáng tạo của con người và sẽ tác động sâu sắc đối với các hệ thống chính trị, xã hội, kinh tế của thế giới. Cuộc cách mạng công nghiệp (CMCN) 4.0 sẽ phát triển mạnh mẽ do nhu cầu tìm kiếm phương thức sản xuất mới hiệu quả, bền vững hơn trước những thách thức như biến đổi khí hậu, già hóa dân số hay các vấn đề an ninh khác ngày càng tăng lên. Cuộc cách mạng này sẽ mang tới nhiều cơ hội phát triển và hội nhập, nhưng đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức với các nước đang phát triển như Việt Nam.

Trong giai đoạn hiện nay, tình hình thế giới và khu vực đang diễn biến nhanh chóng, phức tạp, tiềm ẩn những yếu tố khó lường. Các thế lực thù địch vẫn ráo riết chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, chủ yếu và thông qua “diễn biến hoà bình” lợi dụng các kênh thông tin để xúi giục, kích động người dân với mục đích xoá bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, chuyển hướng cách mạng nước ta đi chệch hướng xã hội chủ

nghĩa. Thực tế cho thấy, những hành động xâm phạm chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của các thế lực thù địch đối với nước ta vẫn tiếp diễn dưới nhiều hình thức, âm mưu và thủ đoạn hết sức tinh vi, xảo quyệt. Căn cứ vào nhiệm vụ của cách mạng, nắm bắt và phân tích khoa học tình hình thế giới và trong nước, Đảng ta đã xác định đường lối, chủ trương lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Quan điểm của Đảng, Nhà nước: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII đã cụ thể hóa nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới đến năm 2030 là: “Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt”. Hiện nay, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế diễn ra sâu rộng, tại thời điểm và hoàn cảnh cụ thể, mặt trận đối ngoại còn trở thành mũi đột phá, quyết định tới thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Như vậy, có thể thấy, nội hàm của sự kết hợp trên rất rộng với nhiều nhiệm vụ và chức năng đặc thù, nhưng đều chung mục đích là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia; tăng cường vị thế của đất nước; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để nước ta phát triển nhanh, bền vững. Vì vậy, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và An ninh (QP&AN) cho các đối tượng, đặc biệt là Giáo dục Quốc phòng và An ninh (GDQP&AN) cho học sinh, sinh viên, đối tượng bồi dưỡng (người học) là vấn đề có ý nghĩa quan trọng trong công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

Chủ trương của Trường Đại học Phạm Văn Đồng luôn quán triệt và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng nhằm đẩy mạnh triển khai công tác QPAN trong nhà trường, hàng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch cụ thể về thực hiện công tác QPAN, trong đó đặc biệt chú trọng đến công tác GDQP&AN cho sinh viên. Ngày 04/4/2023, Hiệu trưởng Trường Đại học Phạm Văn Đồng đã ký và ban hành Quyết định số 117/QĐ-ĐHPVĐ về việc Quy định quản lý sinh viên học tập môn học GDQP&AN của Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

6.2. Cơ hội

Công tác GDQP&AN luôn được Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Hội đồng GDQP&AN tỉnh Quảng Ngãi và Trường Đại học Phạm Văn Đồng quan tâm sâu sát. Luật Giáo dục Quốc phòng và An ninh được ban hành ngày 19 tháng 6 năm 2013 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 là cơ sở pháp lý quan trọng cho hoạt động của Trung tâm ngày càng phát triển ổn định và bền vững.

Quyết định số 1573/QĐ-TTg ngày 05/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 10/2025/QĐ-TTg ngày 19/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh, theo đó Trung tâm GDQP&AN Trường Đại học Phạm Văn Đồng được giao đào tạo với lưu lượng ban đầu là 10.000 sinh viên/năm (*Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi hiện có 9 trường đại học và cao đẳng*),

ngoài ra còn có chức năng bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho các đối tượng 3, 4. Đây là cơ hội và cũng là thách thức đối với Trung tâm. Theo đó, Trung tâm cũng xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm và có định hướng đúng đắn cho sự phát triển mạnh mẽ và bền vững hơn trong những năm tiếp theo của Trung tâm.

6.3. Thách thức

Lực lượng đội ngũ sĩ quan biệt phái về công tác tại Trung tâm có thể bị hạn chế, do đó sẽ ảnh hưởng không nhỏ dẫn đến tình trạng thiếu hụt đội ngũ cán bộ, giảng viên, đặc biệt là đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn sâu.

Vì là Trung tâm đang trên giai đoạn hình thành và phát triển, do đó việc đầu tư về cơ sở vật chất, con người, ... chưa được như kỳ vọng. Cơ sở vật chất và điều kiện đảm bảo cho các hoạt động tại khu ký túc xá chưa được xây dựng theo đúng mô hình hoạt động của một Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh, mặt khác cơ sở vật chất tại đây xuống cấp và còn thiếu chưa đáp ứng được nhiệm vụ đào tạo của Trung tâm là 10.000 sinh viên/năm theo Quyết định được Thủ tướng Chính phủ giao; thao trường, bãi tập cũng chưa xây dựng đúng chuẩn theo quy định của Trung tâm GDQP&AN, nhà ăn còn thiếu, ... Vì vậy, Trung tâm cần ưu tiên đầu tư mạnh mẽ và toàn diện hơn. Mặt khác, trong tình hình chung các trường địa phương việc tuyển sinh tương đối khó khăn, do vậy sẽ ảnh hưởng rất lớn đến lưu lượng sinh viên hàng năm học tập môn học GDQP&AN tại Trung tâm, vì vậy Trung tâm cần sự hỗ trợ phân luồng sinh viên của Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo để Trung tâm đảm bảo số lượng sinh viên học tập được giao, qua đó đảm bảo nguồn tài chính để Trung tâm hoạt động hàng năm.

III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Quan điểm, mục tiêu

1.1. Quan điểm

- Xây dựng, phát triển Trung tâm GDQP&AN đúng với chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và của Trường Đại học Phạm Văn Đồng, thực hiện nghiêm nếp sống văn hóa quân sự trong môi trường giáo dục đại học, tạo dựng môi trường, điều kiện tốt để mỗi cán bộ, giảng viên, người học công tác, học tập, rèn luyện và phát triển toàn diện đồng thời phát huy được hết năng lực của bản thân.

- Cùng với nhà trường, Trung tâm chung sức thực hiện vai trò tiên phong và nòng cốt trong công tác đổi mới giáo dục đại học, xây dựng Trung tâm đạt chuẩn, có vị thế và uy tín trong hệ thống Trung tâm GDQP&AN của cả nước.

- Cùng với ngân sách Nhà nước, Trung tâm huy động các nguồn vốn khác quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng Trung tâm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo GDQP&AN cho sinh viên, bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho các đối tượng theo quy định được Đảng, Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo và tỉnh Quảng Ngãi giao.

- Phát huy tối đa các nguồn lực, trong đó dựa vào nội lực là chính, tranh thủ sự giúp đỡ của các đơn vị có liên quan để phát triển và mở rộng quy mô đào tạo của Trung tâm.

- Phát triển toàn diện, ổn định, bền vững áp dụng các giải pháp mang tính đột phá, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng dạy học và thực hiện kỷ cương sát với môi trường Quân đội, các hoạt động phục vụ, dịch vụ chuyên nghiệp hóa. Từ đó không ngừng gia tăng nguồn thu giúp Trung tâm chủ động trong các hoạt động và thực hiện tốt kế hoạch và chiến lược đã đề ra.

1.2. Mục tiêu

1.2.1. Mục tiêu chung

Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Phạm Văn Đồng phấn đấu trở thành một Trung tâm mạnh, có vị thế và uy tín về chất lượng đào tạo; kết hợp mở rộng quy mô với nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực GDQP&AN trong hệ thống Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh trong cả nước. Chú trọng xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý chất lượng cao, cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại.

1.2.2. Mục tiêu cụ thể

a. Đào tạo

- Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình GDQP&AN có chuyển biến căn bản về nhiều mặt, đặc biệt là nhận thức về QPAN, tác phong học tập, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, tầm nhìn và kỹ năng sống, kỹ năng làm việc nhóm, có tinh thần đồng đội, biết chia sẻ. Sinh viên được đào tạo phải đạt chuẩn đầu vào và đầu ra theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

- Đội ngũ cán bộ giảng dạy và quản lý đạt chuẩn theo quy định. Khai thác tối đa ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản lý đào tạo, kiểm định chất lượng.

- Giữ vững mối quan hệ với các đối tác đào tạo, mở rộng các hình thức đào tạo và các loại hình liên kết đào tạo mới.

b. Nghiên cứu khoa học và công nghệ

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, coi hoạt động khoa học và công nghệ đóng vai trò chủ đạo để phát triển trung tâm. Gắn kết chặt chẽ công tác đào tạo với nghiên cứu khoa học, coi đây là một trong những nhiệm vụ không thể thiếu của mỗi cán bộ, giảng viên.

- Ưu tiên đầu tư kinh phí cho hoạt động NCKH, chú trọng đến chất lượng các đề tài nghiên cứu, đảm bảo cho công tác NCKH từng bước đi vào chiều sâu, đáp ứng tốt mục tiêu, yêu cầu đào tạo, phù hợp với tình hình thực tiễn của Trung tâm.

- Hoạt động NCKH cần chú trọng đến chất lượng các đề tài nghiên cứu, các sáng kiến, cải tiến đảm bảo cho công tác NCKH từng bước đi vào chiều sâu và có tính ứng dụng cao trong quá trình giảng dạy cũng như quản lý, đáp ứng tốt mục tiêu, yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, phù hợp với tình hình thực tiễn của Trung tâm.

c. Công tác tổ chức cán bộ

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Trung tâm GDQP&AN sinh viên, phù hợp với thực tiễn và nhu cầu phát triển của Trung tâm và của Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

- Phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên có trình độ chuyên môn sâu, năng lực quản lý, giảng dạy và NCKH, đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo sinh viên trình độ trung cấp, cao đẳng và đại học về GDQP&AN. Khuyến khích cán bộ, giảng viên, hợp đồng lao động đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phục vụ công tác chuyên môn và lĩnh vực công tác.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt và đội ngũ cán bộ kế cận có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn sâu, quản lý giỏi đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển Trung tâm.

d. Xây dựng và chuẩn hóa các mặt hoạt động tại Trung tâm

- Đổi mới quản trị đại học, chuẩn hóa các khâu trong quy trình tổ chức, quản lý đào tạo, quan tâm đến từng điều kiện để đảm bảo chất lượng. Hoàn thiện kế hoạch chuyển đổi theo phương thức đào tạo tập trung tại Trung tâm với các đơn vị đào tạo, bảo đảm để sinh viên được học tập, rèn luyện, thể dục thể thao, giải trí, sinh hoạt tốt nhất.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý có tính chuyên nghiệp cao, có năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và có khả năng hợp tác tốt trong tổ chức triển khai và thực hiện nhiệm vụ.

e. Cơ sở vật chất

- Sử dụng, đầu tư tiết kiệm, hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất hiện có, xây dựng hệ thống tài sản, cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, hiện đại ngày càng đáp ứng và đảm bảo tốt nhất các điều kiện cho người học đặc biệt hoàn thành tốt nhiệm vụ về GDQP&AN.

- Đầu tư hợp lý và đồng bộ hóa hệ thống trang thiết bị kỹ thuật, giáo trình, tài liệu tham khảo, phòng học thông minh, thao trường bãi tập phục vụ công tác đào tạo, NCKH, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ nhằm thu hút và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao.

- Xây dựng Trung tâm đáp ứng nhiệm vụ đào tạo GDQP&AN với quy mô 10.000 sinh viên/năm và phát triển 15.000 sinh viên/năm đến năm 2030.

f. Tạo nguồn lực để phát triển bền vững

- Tranh thủ và phát huy tối đa mọi nguồn lực, trong đó phát huy nguồn lực con người là khâu then chốt, chú trọng sử dụng hợp lý hiệu quả mọi nguồn lực đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và phát triển bền vững theo đúng định hướng đã xác định.

- Nguồn lực tài chính phải được phát triển theo hướng đa dạng hóa, bền vững và hiệu quả, thông qua các nguồn thu, tăng cường, mở rộng hợp tác với các đối tác đào tạo, các loại hình đào tạo và khai thác tối đa nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ, đảm bảo nguồn thu của Trung tâm luôn tăng qua từng năm. Từ đó, tích

lấy nguồn tài chính dồi dào đáp ứng đầy đủ yêu cầu phát triển bền vững của Trung tâm.

1.2.3. Các chỉ tiêu cụ thể, nhiệm vụ trọng tâm

a. Đào tạo

- Ngoài việc đào tạo sinh viên Trường Đại học Phạm Văn Đồng, liên kết đào tạo với các đơn vị theo phân luồng của Bộ Quốc phòng hiện nay, tăng cường và mở rộng các đơn vị đối tác, nâng số lượng sinh viên từ 10.000-15.000 lượt sinh viên/năm. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo môn học GDQP&AN cho người học theo đúng quy định hiện hành và các quy định của Trường Đại học Phạm Văn Đồng ban hành.

- Kết hợp chặt chẽ việc nâng cao chất lượng giảng dạy với rèn luyện kỷ cương, kỷ luật, tác phong, nề nếp, nếp sống quân đội, bồi dưỡng kỹ năng tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức của người học về nhiệm vụ QPAN và trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới phù hợp với từng giai đoạn cụ thể.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy học, kiểm tra đánh giá, quản lý đào tạo cũng như lấy ý kiến phản hồi từ người học.

- Giải quyết nhanh, gọn các thủ tục, đảm bảo đầy đủ chế độ của người học giúp người học yên tâm học tập, rèn luyện.

b. Nghiên cứu khoa học và công nghệ

- Tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức của cán bộ đặc biệt là đội ngũ cán bộ giảng viên, cán bộ quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ NCKH, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng đối với sự phát triển của Trung tâm.

- Phân đầu 100% cán bộ, giảng viên đăng ký tham gia NCKH. Số lượng đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trung tâm: 1-2 đề tài/năm; 1-2 sáng kiến cải tiến/năm; Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường Đại học Phạm Văn Đồng; bài báo được đăng trên tạp chí chuyên ngành, tạp chí Trường Đại học Phạm Văn Đồng và tạp chí Quốc phòng toàn dân: 03 bài/năm; Biên soạn đủ tài liệu tham khảo phục vụ công tác đào tạo GDQP&AN.

- Lựa chọn những đề tài NCKH có tính ứng dụng cao áp dụng trong giảng dạy cũng như quản lý khoa học, hiệu quả, tiết kiệm chi phí đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài vì sự phát triển bền vững của Trung tâm.

- Thực hiện tốt việc công bố kết quả NCKH và các hội thảo chuyên môn trên Website của Trung tâm.

c. Công tác tổ chức cán bộ

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm theo Quyết định số 10/2025/QĐ-TTg ngày 19/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; phù hợp với Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm.

- Phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên có trình độ, năng lực quản lý, giảng dạy và NCKH, từng bước đáp ứng yêu cầu về khung năng lực của giảng viên và cán bộ quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn sâu, quản lý giỏi, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao đối với sự phát triển của Trung tâm.

- Đến năm 2030, tổng số cán bộ, viên chức, giảng viên, sĩ quan biệt phái là 32 người, trong đó có 25 cán bộ cơ hữu và sĩ quan biệt phái, 07 cán bộ hợp đồng lao động. Tỷ lệ cán bộ giảng dạy có học vị thạc sĩ đạt trên 50%, học vị tiến sĩ 5%.

d. Công tác đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị học liệu

- Quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất hiện có, tiếp tục cải tạo nâng cấp các hạng mục cần cải tạo, sửa chữa đáp ứng ngày càng tốt hơn các điều kiện cho người học phù hợp với từng giai đoạn.

- Đảm bảo tốt cơ sở vật chất đáp ứng lưu lượng được giao đào tạo môn học GDQP&AN là 10.000 sinh viên/năm và tiến tới 15.000 sinh viên/năm đến năm 2030.

- Các hạng mục xây dựng đồng bộ, sử dụng hiệu quả, đảm bảo cùng lúc phục vụ cho hơn 1.200 sinh viên ăn ở, học tập và sinh hoạt tập trung. Chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt tối thiểu của sinh viên, giúp sinh viên yên tâm học tập và rèn luyện.

- Hệ thống thiết bị, học liệu đảm bảo đúng, đủ, hiện đại theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng hệ thống thư viện điện tử phục vụ cho học tập, nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và sinh viên. Đầu tư 02 phòng học chuyên dụng, 01 phòng thực hành với các thiết bị mới, hiện đại phục vụ cho công tác đào tạo GDQP&AN; 02 phòng máy tính với số lượng 30 máy/phòng để khai thác tư liệu và phục vụ công tác kiểm tra đánh giá kết quả môn học đối với các nội dung lí thuyết.

- Trang bị đầy đủ phương tiện vận chuyển, vận tải phục vụ đưa đón cán bộ và cứu thương cứu nạn.

- Xây dựng quy trình quản lý tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị học liệu đồng bộ, chặt chẽ và khoa học.

e. Hoàn thiện mô hình của Trung tâm

- Chuẩn hóa các khâu trong quy trình tổ chức, quản lý đào tạo, quản lý tài sản cơ sở vật chất hiệu quả trong sử dụng và chuyên nghiệp trong quản lý.

- Hoàn thiện mô hình, phương thức đào tạo tập trung, chú trọng đến công tác bảo đảm an toàn, đảm bảo cho người học được ăn ở, học tập, rèn luyện, sinh hoạt và vui chơi giải trí sát với môi trường quân đội, chú trọng đến các hoạt động ngoại khóa, bồi dưỡng các kỹ năng để người học có điều kiện phát triển toàn diện.

- Thực hiện quy trình đào tạo theo phương thức khép kín (*xây dựng kế hoạch đào tạo với các đơn vị; nhận bàn giao sinh viên; quản lý, giáo dục, rèn luyện sinh viên tại Trung tâm; bàn giao sinh viên và kết quả học tập cho các trường*).

- Nâng cao chất lượng NCKH có tính ứng dụng, đổi mới quản trị đại học, hoàn thiện đủ các văn bản quản lý, cơ chế điều hành đảm bảo phát huy quyền chủ động, sáng tạo của các đơn vị và cá nhân để phát triển.

- Sử dụng hiệu quả và khai thác tối đa cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có.

f. Công tác đảm bảo nguồn lực tài chính

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực tài chính của Trung tâm, chủ động về nguồn tài chính đáp ứng tốt các yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và phát triển Trung tâm ổn định và bền vững.

- Duy trì, phát triển tốt mối quan hệ với các đối tác liên kết đào tạo trong và ngoài tỉnh để bổ sung nguồn thu cho Trung tâm.

- Tăng cường hợp tác với các đối tác, khai thác tối đa các nguồn thu từ các hoạt động đào tạo, hoạt động liên kết đào tạo, hoạt động dịch vụ để tích lũy nguồn tài chính đủ mạnh để phát triển Trung tâm.

- Tranh thủ mọi nguồn lực từ bên ngoài như xã hội hóa hoặc các nguồn vốn, các hình thức đầu tư để phát triển Trung tâm theo kế hoạch.

g. Tạo nguồn lực để phát triển bền vững

Phát triển Trung tâm xứng với vị thế và tầm vóc của một Trung tâm lớn trong hệ thống các Trung tâm GDQP&AN của cả nước, thu hút được đội ngũ cán bộ giỏi về công tác tại Trung tâm.

Chủ động tìm kiếm việc làm và có kế hoạch tăng nguồn thu ngoài ngân sách nhà nước của Trung tâm.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Công tác chính trị, tư tưởng

- Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các tổ chức Đảng, sự năng động, sáng tạo của các đơn vị, các tổ chức đoàn thể nhằm đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tạo sự đồng thuận với tinh thần cộng đồng trách nhiệm trong toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động nhằm thực hiện thành công chiến lược phát triển của Trung tâm.

- Phát huy giá trị cốt lõi, giá trị truyền thống, tính chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân tập thể; tạo động lực và cơ hội phấn đấu cho mỗi giảng viên, cán bộ quản lý và người học, qua đó khen thưởng và tôn vinh kịp thời những tập thể và cá nhân có nhiều đóng góp cho sự phát triển bền vững của Trung tâm. Xây dựng văn minh công sở, thể hiện đậm đà văn hóa quân sự trong môi trường đại học để mỗi cán bộ, viên chức, người lao động có cơ hội phấn đấu tự hoàn thiện mình tốt nhất và phát huy được tối đa phẩm chất và sở trường của mỗi cá nhân.

- Đổi mới, cải tiến công tác thi đua, khen thưởng, có chính sách đãi ngộ thỏa đáng cho những tập thể và cá nhân có nhiều đóng góp cho Trung tâm, đặc biệt khuyến khích xứng đáng đối với cán bộ có thành tích hoạt động khoa học, công nghệ xuất sắc, tránh thực hiện chế độ, chính sách theo kiểu cào bằng.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, “Nói không với bệnh thành tích” và “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, bình đẳng, luôn đoàn kết hoàn thành suất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

2.2. Công tác tổ chức cán bộ

- Xây dựng đề án kế hoạch tổng thể phát triển nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong Trung tâm và cụ thể đến từng đơn vị với các tiêu chí rõ ràng, công khai minh bạch. Hàng năm có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn đảm bảo quy mô hợp lý, cơ cấu đồng bộ về chuyên môn, trình độ, độ tuổi và giới tính, có tính kế thừa và phát triển. Ưu tiên cán bộ trẻ có phẩm chất đạo đức, năng lực và tinh thần trách nhiệm tốt đi đào tạo sau đại học để phát triển đội ngũ cán bộ chuyên môn sâu, đảm bảo đủ nhân lực để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng đề án danh mục vị trí việc làm theo nhiệm vụ và từng giai đoạn, đảm bảo bộ máy tinh gọn, hiệu quả, sát tình hình thực tiễn của Trung tâm và của Đại học Phạm Văn Đồng. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng chức năng, các khoa đào tạo đảm bảo cho bộ máy hoạt động hiệu quả và chuyên nghiệp. Thực hiện nguyên tắc thống nhất chỉ huy theo hệ thống dọc, mỗi cấp dưới chịu sự chỉ huy của một cấp trên trực tiếp, đảm bảo phát huy tối đa vai trò quản lý điều hành và trách nhiệm của các cấp trong Trung tâm.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, quản lý công tác GDQP&AN, bố trí, sắp xếp, luân chuyển cán bộ theo năng lực, sở trường và đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao. Phát huy tối đa nguồn sỹ quan biệt phái, tăng cường liên kết với các học viện, nhà trường quân đội và các đơn vị quân đội trên địa bàn để khai thác nguồn lực chất lượng cao phục vụ công tác đào tạo. Chủ động phát triển, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cơ hữu, thu hút tuyển dụng những sinh viên tốt nghiệp loại giỏi và xuất sắc, những cán bộ, giảng viên có trình độ sau đại học của các đơn vị đào tạo có uy tín về công tác tại Trung tâm.

- Gắn nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác với việc đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ năm học của mỗi giảng viên, cán bộ, viên chức, áp dụng các chính sách mang lại cơ hội phát triển và cống hiến cho cán bộ, giảng viên.

- Phối hợp chặt chẽ với các khoa, phòng, trung tâm chức năng của nhà trường; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi tổ chức bồi dưỡng kiến thức QPAN cho các đối tượng 3; 4 trong tỉnh; tham mưu cho lãnh đạo Trường Đại học Phạm Văn Đồng về công tác GDQP&AN và công tác quốc phòng, công tác quân sự, phòng chống khủng bố.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tinh gọn bộ máy của Trung tâm góp phần phát triển Trung tâm thành đơn vị có uy tín trong lĩnh vực giáo dục Quốc phòng và An ninh theo đúng định hướng của Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

- Kien toàn nhân sự lãnh đạo quản lý các đơn vị thuộc Trung tâm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đảm bảo phát huy tối đa năng lực, sở trường của từng cá nhân.

- Xây dựng, bổ sung Đề án vị trí việc làm phù hợp với quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm, đồng thời triển khai kế hoạch tuyển dụng viên chức theo lộ trình hàng năm.

- Đổi mới công tác đánh giá đi đôi với việc bồi dưỡng cán bộ về các mảng công tác, trong đó chú trọng về công tác cán bộ theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp.

- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng quản lý, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và cán bộ thuộc diện quy hoạch của các đơn vị trực thuộc theo từng nhiệm kỳ.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với nhà trường, với các đơn vị quân đội tổ chức các lớp bồi dưỡng theo đặc thù về kiến thức quốc phòng và an ninh; triển khai tập huấn Dân quân tự vệ,...

2.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Đổi mới căn bản phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá, kết hợp chặt chẽ giữa trang bị kiến thức với rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tầm nhìn, năng lực và kỹ năng sống và các kỹ năng khác cho người học. Hàng năm tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ sinh viên và giảng viên qua trang website của Trung tâm nhằm đánh giá và nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Đổi mới công tác quản lý đào tạo, áp dụng công nghệ hiện đại vào giảng dạy, luôn cập nhật thông tin kịp thời, đảm bảo đủ đề cương môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ cho dạy học và nghiên cứu theo đúng quy định hiện hành. Mở rộng quan hệ hợp tác với các Trung tâm đào tạo, các học viện, nhà trường quân đội để trao đổi và học tập kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Xác định nhiệm vụ NCKH là một trong những tiêu chí quan trọng đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của mỗi cán bộ và đơn vị, đặc biệt là các khoa đào tạo. Có chính sách khuyến khích thỏa đáng với những cá nhân thường xuyên có đề tài, sáng kiến có giá trị ứng dụng cao trong quá trình giảng dạy cũng như trong quản lý.

2.4. Hoàn thiện bộ máy quản lý theo hướng đổi mới quản trị đại học, xây dựng văn hoá chất lượng và đánh giá sản phẩm theo chất lượng đầu ra

- Thực hiện phân cấp quản lý, phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tính tự chủ, sáng tạo của mỗi cá nhân, đơn vị, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao chất lượng đào tạo, NCKH đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

- Thống kê, bổ sung các văn bản phục vụ công tác quản lý, điều hành mọi hoạt động của Trung tâm ngày càng chặt chẽ và chuyên nghiệp. Tăng cường tính pháp chế khi ban hành các văn bản.

- Áp dụng phương pháp quản trị đại học tiên tiến trong lĩnh vực đào tạo, kiểm định chất lượng, hoạt động khoa học công nghệ, quản trị nguồn nhân lực, kế hoạch tài chính, cải cách hành chính theo hướng nhanh gọn, hiệu quả, áp dụng triệt để công nghệ thông tin và truyền thông trong mọi hoạt động của Trung tâm.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chuẩn hóa công tác lưu trữ và khai thác văn bản. Hệ thống văn bản quản lý được đưa lên website của Trung tâm để chủ động thực hiện. Khuyến khích cán bộ, viên chức, người lao động và các đơn vị chủ động tham mưu, dự thảo và đề xuất ban hành văn bản

quản lý thuộc lĩnh vực mình phụ trách, coi đây là một tiêu chí đánh giá năng lực quản lý của cán bộ.

2.5. Hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất hiện có theo hướng đảm bảo ngày càng tốt chất lượng phục vụ đào tạo cho người học, khắc phục theo thứ tự ưu tiên về tình trạng hỏng hóc do cơ sở vật chất xuống cấp.

- Đầu tư mới hệ thống trang thiết bị dạy học hiện đại, hệ thống thao trường bài tập xoay vòng đồng bộ, hiện đại hóa cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin.

- Quản lý và khai thác, sử dụng có hiệu quả các hạng mục công trình và hệ thống thiết bị được đầu tư.

- Phối hợp với các đơn vị trong và ngoài nhà trường bổ sung các hạng mục còn thiếu đáp ứng nhu cầu phát triển.

2.6. Gia tăng nguồn lực tài chính

- Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính hiện có, tăng thu, tiết kiệm chi, mở rộng các đối tác, các hình thức liên kết đào tạo để tăng nguồn thu.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tài chính, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính, tài sản, cơ sở vật chất đúng quy định. Kiểm soát chặt chẽ các khoản thu, chi, bảo đảm sử dụng tiết kiệm và hiệu quả. Đa dạng hóa, linh hoạt và mềm dẻo trong thực hiện các hoạt động liên kết đào tạo, các hình thức đào tạo và các hoạt động dịch vụ để tăng nguồn thu. Có cơ chế, chính sách thiết thực để khuyến khích các đơn vị đẩy mạnh tìm kiếm đối tác đào tạo, mở rộng các loại hình dịch vụ để tăng nguồn thu bền vững.

- Phối hợp với các Bộ, ban, ngành huy động nguồn vốn bằng hình thức xã hội hóa để xây dựng Trung tâm nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo 10.000 sinh viên/năm tiến tới 15.000 sinh viên/năm vào năm 2030.

- Tìm kiếm các nguồn đầu tư, hình thức từ các Bộ, ban ngành để bổ sung nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất để phát triển Trung tâm bền vững.

2.7. Tăng cường công tác truyền thông, xây dựng và quảng bá thương hiệu

- Có chiến lược tổng thể, chi tiết trong xây dựng và quảng bá các hoạt động cũng như thương hiệu của Trung tâm cụ thể.

- Sử dụng đồng bộ và hiệu quả các phương tiện truyền thông như: báo chí, bản tin, website và các hoạt động khác, chú trọng đến vai trò truyền thông của người học, các đối tác đào tạo. Qua đó, mỗi cán bộ, người học biết được, nhận thức sâu sắc việc thực hiện sứ mệnh và các mục tiêu chiến lược của Trung tâm.

- Đẩy mạnh công tác đối ngoại, luôn lắng nghe góp ý của các đối tác đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo và xây dựng tốt mối quan hệ với các đối tác ngày càng gắn bó và phát triển bền vững. Thường xuyên cập nhật tin, bài và hình ảnh về các hoạt động của Trung tâm lên website.

2.8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

Xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát các đơn vị trong Trung tâm, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, thực hiện phương châm lấy phát hiện, ngăn ngừa là chính, bên cạnh đó xử lý nghiêm minh những sai phạm mà cá nhân và tập thể mắc phải trong quá trình xây dựng và phát triển Trung tâm.

2.9. Các điều kiện thực hiện đề án

a. Về đội ngũ nhân sự

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm theo Quyết định số 10/2025/QĐ-TTg ngày 19/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; phù hợp với Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm.

- Đến năm 2030, tổng số cán bộ, viên chức, giảng viên, sĩ quan biệt phái là 32 người, trong đó có 25 cán bộ cơ hữu và sĩ quan biệt phái, 07 cán bộ hợp đồng lao động. Tỷ lệ cán bộ giảng dạy có học vị thạc sĩ đạt trên 40%, học vị tiến sĩ 5%.

b. Điều kiện về kinh phí

Tổng nhu cầu vốn dự kiến đầu tư: 146,6 tỷ đồng; trong đó:

- Đầu tư cơ sở vật chất (*gồm: Công trình học tập và nghiên cứu khoa học, công trình ký túc xá và các công trình phục vụ sinh hoạt và Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập môn học GDQP&AN trong hệ thống trung tâm*) sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương: 122,3 tỷ đồng.

- Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình phụ trợ (*thao trường, bãi tập*) và cải tạo nhà công vụ cho cán bộ quản lý, giảng viên, sĩ quan biệt phái, sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp của nhà trường: 24,3 tỷ đồng.

(Theo Phụ lục II: Dự kiến đầu tư và phân kỳ đầu tư cơ sở vật chất)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

1.1. Giai đoạn 2024 - 2025

- Ngoài việc đào tạo sinh viên Trường Đại học Phạm Văn Đồng, liên kết đào tạo với các đơn vị theo phân luồng của Bộ Quốc phòng hiện nay. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo môn học GDQP&AN cho người học theo đúng quy định hiện hành và các quy định của Trường Đại học Phạm Văn Đồng ban hành.

- Kết hợp chặt chẽ việc nâng cao chất lượng giảng dạy với rèn luyện kỷ cương, kỷ luật, tác phong, nề nếp, nếp sống quân đội, bồi dưỡng kỹ năng tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức của người học về nhiệm vụ QPAN và trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới phù hợp với từng giai đoạn cụ thể.

- Tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức của cán bộ đặc biệt là đội ngũ cán bộ giảng viên, cán bộ quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ NCKH, coi đây

là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng đối với sự phát triển của Trung tâm.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm, theo Quyết định số 10/2025/QĐ-TTg ngày 19/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.

- Quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất hiện có, tiếp tục cải tạo nâng cấp các hạng mục cần cải tạo, sửa chữa đáp ứng ngày càng tốt hơn các điều kiện cho người học phù hợp với từng giai đoạn.

- Kêu gọi đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, thao trường, bãi tập, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập.

1.2. Giai đoạn 2026 - 2030

- Ngoài việc đào tạo sinh viên Trường Đại học Phạm Văn Đồng, liên kết đào tạo với các đơn vị theo phân luồng của Bộ Quốc phòng hiện nay, tăng cường và mở rộng các đơn vị đối tác, nâng số lượng sinh viên từ 10.000 - 15.000 lượt sinh viên/năm.

- Phấn đấu 100% cán bộ, giảng viên đăng ký tham gia NCKH.

- Lựa chọn những đề tài NCKH có tính ứng dụng cao áp dụng trong giảng dạy cũng như quản lý khoa học, hiệu quả, tiết kiệm chi phí đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài vì sự phát triển bền vững của Trung tâm.

- Thực hiện tốt việc công bố kết quả NCKH và các hội thảo chuyên môn trên Website của Trung tâm.

- Đến năm 2030, tổng số cán bộ, viên chức, giảng viên, sĩ quan biệt phái là 32 người, trong đó có 25 cán bộ cơ hữu và sĩ quan biệt phái, 07 cán bộ hợp đồng lao động. Tỷ lệ cán bộ giảng dạy có học vị thạc sĩ đạt trên 40%, học vị tiến sĩ 5%.

- Đảm bảo tốt cơ sở vật chất đáp ứng lưu lượng được giao đào tạo môn học GDQP&AN là 10.000 sinh viên/năm và tiến tới 15.000 sinh viên/năm đến năm 2030.

- Đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, thao trường, bãi tập, hệ thống thiết bị, học liệu đảm bảo đúng, đủ, hiện đại theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng hệ thống thư viện điện tử phục vụ cho học tập, nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và sinh viên.

- Trang bị đầy đủ phương tiện vận chuyển, vận tải phục vụ đưa đón cán bộ và cứu thương cứu nạn.

- Phát triển Trung tâm xứng với vị thế và tầm vóc của một Trung tâm lớn trong hệ thống các Trung tâm GDQP&AN của cả nước, thu hút được đội ngũ cán bộ giỏi về công tác tại Trung tâm.

1.3. Trường Đại học Phạm Văn Đồng: Căn cứ Đề án được UBND tỉnh phê duyệt, Trường Đại học Phạm Văn Đồng chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh và các sở ngành liên quan rà soát, đề xuất quy mô đầu tư và dự kiến mức vốn đầu tư đối với Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất thuộc Đề án, báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài chính*) xem xét theo quy định.

1.4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh: Phối hợp với Trường Đại học Phạm Văn Đồng rà soát, đề xuất quy mô đầu tư và dự kiến mức vốn đầu tư đối với Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất thuộc Đề án; làm chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất thuộc Đề án.

1.5. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Tài chính và các Bộ ngành Trung ương có liên quan đề nghị bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn Trung ương đối với Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất thuộc Đề án theo đúng quy định.

1.6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ Đề án tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị./.

PHỤ LỤC 1

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Mục tiêu: Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Phạm Văn Đồng phấn đấu trở thành một Trung tâm mạnh, có vị thế và uy tín về chất lượng đào tạo; kết hợp mở rộng quy mô với nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực GDQP&AN trong hệ thống Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh trong cả nước. Chú trọng xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý chất lượng cao, cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại.

TT	MỤC TIÊU/GIẢI PHÁP	KẾ HOẠCH/ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN		GHI CHÚ
		GIAI ĐOẠN 2024 - 2025	GIAI ĐOẠN 2026 - 2030	
1	Ngoài việc đào tạo sinh viên Trường Đại học Phạm Văn Đồng, liên kết đào tạo với các đơn vị theo phân luồng của Bộ Quốc phòng hiện nay. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo quy định của pháp luật.	x		
2	Kết hợp chặt chẽ việc nâng cao chất lượng giảng dạy với rèn luyện kỷ cương, kỷ luật, tác phong, nề nếp, nếp sống quân đội, trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới phù hợp với từng giai đoạn cụ thể.	x		
3	Nhiệm vụ NCKH là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng đối với sự phát triển của Trung tâm.	x		
4	Kiến toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm theo - Quyết định số 10/2025/QĐ-TTg ngày 19/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy	x		

	định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.			
5	Quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất hiện có, tiếp tục cải tạo nâng cấp các hạng mục cần cải tạo, sửa chữa đáp ứng ngày càng tốt hơn các điều kiện cho người học phù hợp với từng giai đoạn.	x		
6	Kêu gọi đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, thao trường, bãi tập, trang thiết bị,... phục vụ giảng dạy và học tập.	x		
7	Liên liên kết đào tạo với các đơn vị theo phân luồng của Bộ Quốc phòng hiện nay, tăng cường và mở rộng các đơn vị đối tác, nâng số lượng sinh viên từ 10.000-15.000 lượt sinh viên/năm.		x	
8	Thực hiện tốt việc công bố kết quả NCKH và các hội thảo chuyên môn trên website của Trung tâm.		x	
9	Đến năm 2030, tổng số cán bộ, viên chức, giảng viên, sĩ quan biệt phái là 32 người, trong đó có 25 cán bộ cơ hữu và sĩ quan biệt phái, 07 cán bộ hợp đồng lao động. Tỷ lệ cán bộ giảng dạy có học vị Thạc sĩ đạt trên 40%, học vị Tiến sĩ 5%.		x	
10	Đảm bảo tốt cơ sở vật chất đáp ứng lưu lượng được giao đào tạo môn học GDQP&AN là 10.000 sinh viên/năm và tiến tới 15.000 sinh viên/năm đến năm 2030.		x	
11	Đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, thao trường, bãi tập, hệ thống thiết bị, học liệu đảm bảo đúng, đủ, hiện đại theo quy định của Bộ		x	

	GD&ĐT. Xây dựng hệ thống thư viện điện tử phục vụ cho học tập, nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và sinh viên.			
12	Trang bị đầy đủ phương tiện vận chuyển, vận tải phục vụ đưa đón cán bộ và cứu thương cứu nạn.		x	
13	Phát huy cơ chế tự chủ của đơn vị trực thuộc Trường Đại học Phạm Văn Đồng, chủ động tìm kiếm việc làm và có kế hoạch tăng nguồn thu ngoài ngân sách nhà nước đạt tỉ lệ 30% tổng ngân sách của Trung tâm.		x	

PHỤ LỤC II

DỰ KIẾN ĐẦU TƯ VÀ PHÂN KỲ ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Căn cứ tính toán

a. Quy mô đào tạo: 10.000 sinh viên/năm, tiến tới đến năm 2030: 15.000 sinh viên/năm.

b. Nhu cầu đầu tư xây dựng xây dựng mới, cải tạo các hạng mục công trình:

Với thực trạng hiện nay của Trung tâm để đạt được quy mô 10.000 sinh viên/năm, tiến tới đến năm 2030 là 15.000 sinh viên/năm, nhu cầu cần phải đầu tư xây dựng mới và cải tạo một số hạng mục công trình sau:

- Xây dựng mới:

+ Xây dựng mới thao trường - bãi tập;

+ Xây dựng mới ký túc xá (500 chỗ ở);

+ Xây dựng mới nhà ăn sinh viên;

+ Xây dựng mới hội trường, nhà đa năng;

+ Xây dựng mới các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình phụ trợ (thao trường, bãi tập);

+ Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập môn học GDQP&AN trong hệ thống trung tâm.

- Cải tạo:

+ Cải tạo nhà điều hành Trung tâm: 2.331m²;

+ Cải tạo khu giảng đường (đáp ứng 10.000 sinh viên/năm): 11.703m²;

+ Cải tạo ký túc xá sinh viên: 4.766 m²;

+ Cải tạo nhà công vụ cho cán bộ quản lý, giảng viên, sĩ quan biệt phái: 472 m².

2. Dự kiến tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn và phân kỳ thực hiện

TT	Hạng mục	ĐVT	Quy mô	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)			Nguồn vốn (tỷ đồng)		
				Tổng	Giai đoạn 2024 - 2025	Giai đoạn 2026- 2030	Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương	Nhà trường
1	Công trình học tập và nghiên cứu khoa học								
1.1	Cải tạo nhà điều hành Trung tâm	m ²	2.331	5,820		5,820	5,820		
1.2	Cải tạo khu giảng đường	m ²	11.703	5,700		5,700	5,700		

	(đáp ứng 10.000 sinh viên/năm)								
1.3	Xây dựng mới hội trường, nhà đa năng	m ²		15,40 0		15,40 0	15,40 0		
2	Công trình ký túc xá và các công trình phục vụ sinh hoạt								
2.1	Xây dựng mới ký túc xá (500 chỗ ở)	m ²		52,80 0		52,80 0	52,80 0		
2.2	Xây dựng mới nhà ăn sinh viên	m ²		34,24 0		34,24 0	34,24 0		
2.3	Cải tạo ký túc xá sinh viên	m ²	4.766	8,340		8,340	8,340		
2.4	Cải tạo nhà công vụ cho cán bộ quản lý, giảng viên, sĩ quan biệt phái.	m ²	472	1,100		1,100			1,100
3	Công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình phụ trợ (thao trường, bãi tập)	m ²		23,20 0		23,20 0		16,97 1	6,229
4	Đầu tư ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và học tập môn học GDQP&AN trong hệ thống trung tâm								
	Tổng			146,6		146,6	122,3	16,97 1	7,329

Tổng mức đầu tư dự kiến: **146,6 tỷ đồng** (Trong đó: Mục 4. Đầu tư ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và học tập môn học theo khoản b, Phụ lục 5 của Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 26/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ).

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

- NCKH: Nghiên cứu khoa học.
- GDQP&AN: Giáo dục quốc phòng và an ninh.
- QPAN: Quốc phòng và an ninh.
- XHCN: Xã hội chủ nghĩa.
- UBND: Ủy ban nhân dân.
- BDKTQP&AN: Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và an ninh.
- CNTT: Công nghệ thông tin.
- TT: Trung tâm.